

Bản án số: 130/2025/HS-PT

Ngày: 28-3-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Ngọc Thắng

Các Thẩm phán:

1. Ông Phan Thanh Nguyễn

2. Ông Phạm Việt Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Mỹ Phượng – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Thuý Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 78/2025/HSPT ngày 27 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo Trần Ngọc H do có kháng cáo của bị hại Trương Minh T và bị hại Trương Minh T1 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2025/HSST ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Trần Ngọc H; Giới tính: Nam; Sinh năm 1991 tại Đồng Nai; Thường trú: Số A đường Đ, Khu phố C, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang; Tạm trú: Số A Đường T18, Tổ E, Khu phố B, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn H1 và con bà Mai Thị Ngọc H2; Hoàn cảnh gia đình: bị cáo có vợ và có 02 người con (con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2020); Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/7/2020 (có mặt tại phiên tòa).

- Các bị hại kháng cáo:

1. Ông Trương Minh T, sinh năm 1982; Thường trú: C1 Tổ C, Khu phố H, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Nhà không số, đường T9, Khu phố C, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt tại phiên tòa).

2. Ông Trương Minh T1, sinh năm 1983; Thường trú: C6 Tổ C, Khu phố H, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Số D đường T6, Tổ E, Khu phố B2, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 02/5/2020, Trương Minh T có xảy ra mâu thuẫn với Trần Ngọc H nên T đến nhà Trần Ngọc T2 (anh ruột của H) tại phường T, Quận A tìm H nhưng không gặp, T dùng gậy bóng chày đập phá hàng rào nhà T2 rồi đi về. Đến khoảng 09 giờ 00 phút ngày 03/5/2020, H đến nhà T tại địa chỉ số D, Tổ E, Khu phố B2, phường T, Quận A tìm T nhưng không gặp nên H bỏ về. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, T nói chuyện với Nguyễn Huy T3 gọi điện thoại cho H để T nói chuyện thì xảy ra cãi nhau với H qua điện thoại.

Đến khoảng 18 giờ 30 phút ngày 03/5/2020, H gọi điện thoại cho Nguyễn Ngọc B, Nguyễn Công D, Đặng Vũ Thanh D1, Nguyễn Trung Q và 02 đối tượng tên C5, H2 (chưa xác định được lai lịch) hẹn đến quán sinh tố của H tại địa chỉ số C3 đường T6, Khu phố C, phường T, Quận A để cùng H đi gặp T giải quyết mâu thuẫn. Lúc này, H nhìn thấy có thêm khoảng 10 đến 20 nam thanh niên (không xác định) đi cùng nhóm bạn do H rủ đến. Trước khi đi, H chuẩn bị hung khí gồm: 01 súng tự chế (dạng súng săn) cùng 02 viên đạn, dao tự chế và cây chĩa, H nói với cả nhóm là hung khí bỏ sẵn trong tủ của xe bán sinh tố, đến lấy rồi đi, bản thân H lấy 01 khẩu súng tự chế dài 82cm và 02 viên đạn, H nhìn thấy C5 lấy 01 dao tự chế, D lấy 01 cây chĩa, Q lấy 01 cây chĩa, còn lại ai lấy loại hung khí gì thì H không nhớ. Sau đó, H gọi cả nhóm cùng đi và được 01 nam thanh niên (chưa xác định) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Raider (không rõ biển số) chờ đi trước, sau đó H dẫn cả nhóm đến sau chung cư Đ, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại chung cư Đ, H nhìn thấy Trương Minh T, Trương Minh T1 ngồi trước nhà, Nguyễn Thọ Minh C1 đứng cách T khoảng 12m và Đào Ngọc H3 đứng cách vị trí của T khoảng 05m, T cầm 01 con dao tự chế, T1 cầm một khẩu súng tự chế kéo C1 vào phía trong nhà và T cùng T1 kéo cánh cửa xếp lại khóa phía trong, H3 bỏ chạy vào trong bếp. H nhìn thấy T1 cầm súng tự chế bắn một phát về phía H nhưng không trúng nên H cùng đồng bọn tiến đến nhà T, H dùng 02 tay cầm súng tự chế hướng vào nhà T bắn 02 phát gây thương tích cho T, T1 và C1. Nhóm của H dùng dao tự chế và cây chĩa chém vào cánh cửa xếp để phá cửa nhưng do T1 và T đứng phía trong chốt khóa và kéo hai cánh cửa lại nên không phá được, sau đó nhóm của H nhanh chóng bỏ đi. Riêng Nguyễn Ngọc B khi đi cùng nhóm H đến sau chung cư Đ do nhìn thấy sự việc đánh nhau và tiếng súng nổ nên hoảng sợ bỏ về nhà tại địa chỉ 29 ấp E1, xã X, huyện H. Sau đó, Trần Ngọc H cùng đồng bọn đem hung khí vứt tại vỉa hè đối diện nhà số

B10 đường T5, Tổ B3, khu phố E, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh rồi bỏ trốn.

Về phía Trương Minh T1 được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện A còn Trương Minh T đến Công an phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh trình báo sự việc. Đồng thời, T, T1 và C1 có đơn yêu cầu giám định tỷ lệ thương tích và yêu cầu xử lý hình sự đối với các đối tượng gây án.

Sau khi sự việc xảy ra, Trần Ngọc H đến nhà Nguyễn Ngọc B tại địa chỉ số B, ấp E, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh và nhờ B chở đi, B điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Lead màu trắng (không rõ biển số) mượn của H3 (chưa xác định lai lịch) chở H đi. Trên đường đi H không kể cho B biết sự việc đánh nhau thế nào và yêu cầu B chở đến trước địa chỉ số Q1 đường Q, Khu phố B2, phường Đ, Quận A rồi B ra về. Đến ngày 17/7/2020 Trần Ngọc H đến Công an Q12 đầu thú.

* Cơ quan CSĐT Công an Quận 12 tiến hành khám nghiệm hiện trường ghi nhận nhiều vết đạn bắn trên cánh cửa xếp, các vết chém ở cửa xếp và thu giữ các vật chứng sau:

- 03 vỏ đạn có kích thước chiều dài 21mm, đường kính 09mm, phần đầu đạn có ghi chữ “OZK 9mmPA”.

- 03 viên đạn có kích thước chiều dài 21mm, đường kính 09mm, phần đầu đạn có ghi chữ “OZK 9mmPA”, bên trong có các viên bi nhỏ làm bằng kim loại.

- 01 đôi dép có dính chất dịch màu đỏ.

- 04 mảnh kim loại gồm 02 mảnh kim loại hình tròn, kích thước 3,5x3mm, 02 mảnh kim loại không rõ hình (nghi đầu đạn).

Hiện trường xảy ra vụ án không có camera trực tiếp ghi lại nội dung vụ án, không có người chứng kiến.

* Vật chứng thu giữ tại vỉa hè đối diện nhà số B10 đường T5, Tổ B3, khu phố E, phường T, Quận A, bao gồm:

- 01 khẩu súng tự chế dài 82cm, có báng súng làm bằng gỗ rộng 10cm, dài 68cm, nòng súng làm bằng kim loại dài 44cm, đường kính 12cm (là hung khí Trần Ngọc H sử dụng để bắn gây thương tích).

- 03 ống kim loại dài 11m, đường kính 12cm.

- 01 dao tự chế dài 1,4m, lưỡi dao dài 50cm, bản rộng 07cm.

- 01 dao tự chế dài 1,85m, lưỡi dao dài 50cm, bản rộng 07cm.

- 01 dao tự chế dài 1,250, lưỡi dao dài 50cm, bản rộng 07cm.

- 03 cây chĩa dài 1,370, đường kính 12cm, có ba đầu nhọn.

* Tại Bản kết luận giám định số 900/KLGD-TT ngày 22/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

“Khẩu súng dài gửi giám định là súng tự chế, không có số súng, nòng súng không có đường khương tuyến. Các bộ phận của súng hoạt động bình thường, không xác định được nơi sản xuất. Căn cứ quy định tại khoản 6, Điều 3 của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ do Quốc hội ban hành ngày 20/01/2018 (có hiệu lực từ ngày 01/7/2018) thì khẩu súng dài gửi giám định có tính năng, tác dụng tương tự như súng săn.

- 03 (ba) vỏ đạn có ký hiệu “OZK-9mm P.A.” gửi giám định là vỏ đạn của loại đạn nổ uy hiếp cỡ 9mmx22mm, đã qua sử dụng, thường dùng cho các loại súng ngắn thuộc nhóm công cụ hỗ trợ có cỡ nòng 9mm.

- 03 (ba) viên đạn có ký hiệu “OZK-9mm P.A.” gửi giám định là loại đạn đã được chế tạo lại, sử dụng vỏ đạn của loại đạn nổ uy hiếp cỡ 9mmx22mm rồi nhét thuốc nổ và đạn bi kim loại vào làm đầu đạn, có thể sử dụng cho các loại súng ngắn thuộc nhóm công cụ hỗ trợ có cỡ nòng 9mm và súng tự chế có cỡ nòng và buồng đạn phù hợp với kích cỡ của loại đạn này.

- Không đủ cơ sở kết luận 04 (bốn) mảnh kim loại không rõ hình dạng có phải là đầu đạn hay không, có phải của khẩu súng dài gửi giám định bắn ra hay không.

Không tiến hành giám định so sánh do Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh (C2), Bộ C3 và Phòng K, Công an Thành phố H không lưu giữ vỏ đạn của loại đạn 9mmx22mm, vỏ đạn của loại đạn 12GA.

* Tại Bản kết luận giám định số 1628/KLGD-TT ngày 17/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: “03 (ba) vỏ đạn và 03 (ba) viên đạn bằng kim loại có ký hiệu “OZK-9mm P.A gửi giám định không phải do khẩu súng dài gửi giám định bắn ra”.

* Kết luận giám định pháp y về thương tích số 384/TgT.20 ngày 18/5/2020 của Trung tâm Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh giám định đối với Trương Minh T1 như sau: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là 33%.

* Kết luận giám định pháp y về thương tích số 419/T2T20 ngày 28/5/2020 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh giám định đối với Nguyễn Thọ Minh C1 như sau: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là: 02% (hai phần trăm).

* Kết luận giám định pháp y về thương tích số 720/TgT20 ngày 12/8/2020 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh giám định đối với Trương Minh T như sau: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là 15%.

* Tại Công văn số 2915/BC-UBND ngày 13/11/2020 của Ủy ban nhân dân phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh gửi Công an phường Tân Chánh Hiệp, xác định hành vi nhóm đối tượng cầm theo súng tự

chế, dao tự chế, chĩa đến địa chỉ D, Tổ E, Khu phố B2, phường T, Quận A cố ý gây thương tích gây mất an ninh trật tự tại địa phương cần phải có biện pháp xử lý triệt để nhóm đối tượng trên. Ngày 31/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 có Công văn số 57/VKS gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q12, xác định: không đủ căn cứ để xác định các đối tượng khác thực hiện hành vi cùng Trần Ngọc H, do đó chưa đủ cơ sở để khởi tố đối với Trần Ngọc H về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

* Tại Kết luận định giá tài sản số 268/KL-HĐĐGTS ngày 31/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 12, kết luận: hai cánh cửa xếp bằng kim loại, bên trên có nhiều vết thủng móp và rách kim loại bị móp, trầy sơn, giá trị là 1.432.500 đồng. Ngày 11/01/2022, Công an Q12 có Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC đối với Trần Ngọc H về hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, xử phạt tiền 3.500.000 đồng.

Quá trình xét xử sơ thẩm, xét xử phúc thẩm lần 1:

* Ngày 15/8/2022, Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm và tuyên án tại Bản án hình sự sơ thẩm số 146/2022/HSST15/8/2022, theo đó đã quyết định:

- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc H 07 (bảy) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 17/7/2020.

- Áp dụng Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015:

Buộc bị cáo H bồi thường cho bị hại: ông Trương Minh T1 số tiền 97.916.500 đồng; ông Trương Minh T số tiền 42.415.000 đồng.

Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, phân trách nhiệm dân sự đối với bị hại Nguyễn Thọ Minh C1, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo của các bị cáo.

* Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 22/8/2022 và ngày 23/8/2022, các bị hại Trương Minh T1, Trương Minh T kháng cáo, đề nghị truy tố thêm các đồng phạm cùng với bị cáo Trần Ngọc H tấn công bị hại, truy tố bị cáo thêm tội “Sử dụng vũ khí trái phép”, “Gây rối trật tự công cộng” và “Hủy hoại tài sản của người khác”.

* Đến ngày 22/11/2022, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm và tuyên án tại Bản án hình sự phúc thẩm số 481/2022/HS-PT. Theo đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

- Thứ nhất, xét lời khai của H phù hợp với các đối tượng trên về việc H rủ đi đánh nhau, biết việc chuẩn bị hung khí đánh nhau, nhìn thấy nhiều người cầm

theo hung khí, nhận thức rõ sự việc sẽ đánh nhau nhưng vẫn đi theo giúp sức có dấu hiệu đồng phạm, nhưng cấp sơ thẩm không điều tra xác minh làm rõ là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm. Ngoài ra, tại khoản 6 Điều 134 Bộ luật hình sự quy định: *“Người nào chuẩn bị vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm, a-xít nguy hiểm, hóa chất nguy hiểm hoặc thành lập hoặc tham gia nhóm tội phạm nhằm gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm.”*. Quy định này không bắt buộc người phạm tội phải hoàn thành hành vi khách quan là gây thương tích và cũng không bắt buộc phải có hậu quả xảy ra, người có hành vi chuẩn bị công cụ, phương tiện như trên hoặc tham gia nhóm tội phạm là đã đủ dấu hiệu về mặt khách quan để xử lý hình sự.

- Thứ hai, các bị hại Trương Minh T1, Trương Minh T cung cấp USB và hình ảnh chứa nội dung thể hiện bị cáo cùng các đồng phạm khác tấn công bị hại. Tuy nhiên, Cơ quan điều tra sơ thẩm chưa điều tra xác minh rõ nguồn gốc, nội dung của các file clip và hình ảnh nêu trên là điều tra chưa đầy đủ. Do vậy, cần xác minh làm rõ ai quay đoạn video trên, thu thập lại file gốc và xác minh hình ảnh chứa trong clip có thật hay không hay do cắt ghép hoặc là một clip thể hiện nội dung khác. Nếu có căn cứ cần trích xuất dữ liệu điện tử, nhận dạng những người có trong clip để xác định có dấu hiệu hành vi phạm tội hay không?

- Thứ ba, Theo Kết luận giám định số 900/KLGD-TT ngày 22/6/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: *“Khẩu súng dài gửi giám định là súng tự chế, không súng, nòng súng không có đường khương tuyến...khẩu súng dài gửi giám định có tính năng, tác dụng tương tự như súng săn”*, tuy nhiên không giám định tính chất sát thương của khẩu súng. Do đó, cần giám định mức độ gây sát thương của khẩu súng mà bị cáo dùng để tấn công các bị hại, súng đó có khả năng gây sát thương, phá hủy kết cấu vật chất, gây nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng của con người hay không vì bị cáo dùng súng bắn trực tiếp vào người của bị hại và trúng vào vùng trọng yếu của cơ thể bị hại (thực tế bị hại T bị bắn trúng vào đầu và bụng). Hành vi của bị cáo tương tự theo án lệ số 47/2021/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 25/11/2021, đây là hành vi có dấu hiệu tội giết người.

Xét thấy, cấp sơ thẩm điều tra chưa đầy đủ, có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm và hành vi khách quan của bị cáo có dấu hiệu phạm tội khác nặng hơn nên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh chấp nhận một phần kháng cáo của các bị hại và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa, hủy bản án hình sự sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử lại theo thủ tục chung.

Quá trình điều tra lại:

* Ngày 23/3/2023, Trung tâm Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh có Công văn số 18/TTPY.GT-23 giải thích như sau: Tất cả các thương tích của các đương sự không gây nguy hiểm đến tính mạng.

* Ngày 12/4/2023, Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh có Kết luận giám định số 3360/KL-KTHS thể hiện: *Khẩu súng dài gửi giám định có cơ chế nạp đạn như sau: đẩy chốt trên báng súng qua bên phải phía sau búa đập, kim hỏa, gập nòng súng xuống để nạp viên đạn vào buồng đạn, sau đó gập nòng súng lên. Đẩy búa đập về sau và bóp cò, súng có chế độ bắn từng viên một. Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh không có đủ điều kiện phương tiện, nên không xác định được mức độ gây sát thương của khẩu súng dài gửi giám định.*

* Ngày 26/7/2023, Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh có Kết luận giám định số 7866/KL-KTHS của, kết luận: *Khẩu súng dài gửi giám định sử dụng loại đạn cỡ 16GA và đạn tự chế (đạn hoa cải) phù hợp với cỡ nòng và buồng chứa đạn của loại súng này.*

* Ngày 27/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q12 có Kết luận điều tra số 204/KLĐT-CQCSĐT, kết luận: Trần Ngọc H phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Đối với Nguyễn Ngọc B được Trần Ngọc H rủ đi giải quyết công việc chứ không biết đi đánh nhau, khi B đến trước cửa nhà T thấy nhóm H đánh nhau nên B bỏ đi về không tham gia nên Cơ quan CSĐT Công an Q12 không đề nghị xử lý.

Đối với Nguyễn Công D2 khai nhận được H rủ đến quán sinh tố nhưng không biết rủ đi đánh nhau. Sau đó, H cầm theo hung khí đến nhà T thì D2 và Q đi theo nhưng khi đến chung cư Đ thì nghe thấy tiếng súng nổ nên D2 và Q bỏ chạy. Cơ quan CSĐT Công an Q12 phối hợp cùng Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 tiến hành cho Nguyễn Công D2 và Trần Ngọc H đối chất nhưng không giải quyết được mâu thuẫn nên không đủ cơ sở xử lý đối với Nguyễn Công D2.

Đối với Đặng Vũ Thanh D1 và Nguyễn Trung Q, chưa làm việc được. Cơ quan CSĐT Công an Q1 ra thông báo truy tìm sẽ tiếp tục điều tra làm rõ đề nghị xử lý sau. Đối với C5, H2 (chưa xác định) Cơ quan CSĐT Công an Q12 sẽ tiếp tục điều tra làm rõ đề nghị xử lý sau.

* Ngày 23/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Cáo trạng số: 185/CT-VKSQ12, truy tố Trần Ngọc H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

* Ngày 28/9/2023, Tòa án nhân dân Quận 12 mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, Hội đồng xét xử quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung và ban hành Quyết định số 100/2023/HSST-QĐ, để điều tra các vấn đề sau đây:

- Cần kiểm tra nội dung và trích xuất hình ảnh camera do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q12 thu giữ và đoạn video do bị hại cung cấp để xác định có Nguyễn Công D2, Đặng Vũ Thanh D1 có tham gia thực hiện hành vi phạm tội cùng Trần Ngọc H không?

- Điều tra, làm rõ Trần Ngọc H, Nguyễn Ngọc B, Nguyễn Trung Q, Nguyễn Công D2, Đặng Vũ Thanh D1 có đồng phạm với nhau không?

- Điều tra làm rõ Trần Ngọc H4, Nguyễn Ngọc B, Nguyễn Trung Q, Nguyễn Công D2, Đặng Vũ Thanh D1 có phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” hay không?

- Cần xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Ngọc H về hành vi sử dụng súng.

- Hành vi của bị cáo tượng tự theo án lệ số 47/2021/AL được Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thông qua ngày 25/11/2021, đây là hành vi có dấu hiệu tội giết người. Điều tra làm rõ hành vi của bị can có phạm tội khác, nặng hơn tội Viện kiểm sát truy tố không?

* Vào các ngày 24/10/2023, 22/12/2023; 06/3/2024; 23/5/2024 và 03/9/2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 tiếp tục có các Quyết định trả hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q12.

* Ngày 26/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q12 có Quyết định tách vụ án hình sự số 32/QĐ-CQCSĐT, quyết định tách hành vi “Cố ý gây thương tích” xảy ra ngày 03/5/2020 tại phường T, Quận A. Tiếp tục điều tra làm rõ hành vi của các đối tượng còn lại (chưa xác định) đề nghị xử lý sau.

* Ngày 20/12/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 9343/QĐ-XPHC xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự đối với Trần Ngọc H, về hành vi “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự súng săn”, quy định tại điểm c khoản 4, Điều 11 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, hình thức phạt chính là phạt tiền 15.000.000 đồng.

* Tại Cáo trạng số: 185/CT-VKSQ12 ngày 23/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Trần Ngọc H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

* Tại Công văn số 1089/CV-VKS ngày 14/10/2024 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, xác định:

- Quá trình điều tra xác định, các đối tượng Nguyễn Ngọc B, Nguyễn Công D2, Đặng Vũ Thanh D1, Nguyễn Trung Q và các đối tượng C5, H2 (chưa rõ lai lịch) có đi cùng với Trần Ngọc H nhưng không biết để đánh nhau, khi chuẩn bị đến địa điểm nơi xảy ra vụ án Trần Ngọc H dùng súng bắn thì các đối tượng đi cùng H bỏ chạy, không tham gia; kiểm tra camera tại hiện trường vị trí xảy ra

vụ bắn gây thương tích thì không có camera nên không xác định được hình ảnh D1 và D2 có tham gia đánh nhau cùng với H.

- Đối với Nguyễn Công D2 và Nguyễn Ngọc B do Trần Ngọc H rủ đến quán sinh tố của H, không biết H rủ đi đánh nhau; khi đi D2 chở Nguyễn Trung Q đi theo sau nhóm H đến nơi xảy ra vụ án thì D2 và Q ở ngoài nghe thấy tiếng súng nổ nên bỏ chạy, do đó chưa đủ căn cứ xử lý đối với D2 và Q. Đối với Nguyễn Ngọc B đã chết (theo Trích lục khai tử số 176/TLKT-BS ngày 28/02/2024 của UBND phường T, Quận A).

- Quá trình điều tra xác định, Trần Ngọc H dùng súng tự chế gây thương tích cho Trương Minh T, Trương Minh T1 và Nguyễn Thọ Minh C1. Hành vi khách quan của H đã bị xử lý về tội “Cố ý gây thương tích” các đối tượng khác không xác định được hành vi đồng phạm; kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân phường T không thể hiện vụ việc ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự nên chưa đủ cơ sở để khởi tố đối với Trần Ngọc H, Nguyễn Trung Q, Nguyễn Công D2 và Đặng Vũ Thanh D1 về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Đối với hành vi sử dụng súng tự chế của Trần Ngọc H gây thiệt hại về tài sản nhưng chưa đến mức phải xử lý hình sự nên Công an Q12 đã ra Quyết định xử phạt hành chính với số tiền là 3.500.000 đồng. Ngày 20/12/2023 Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 12 xử phạt đối với Trần Ngọc H do vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự “tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự súng săn” (phạt tiền 15.000.000 đồng) theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 11 của Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ (BL: 661).

- Quá trình xảy ra xô xát giữa 02 nhóm đối tượng, H dùng súng bắn về phía nhà T gây thương tích cho bị hại, H không chủ đích bắn vào vùng trọng yếu của bị hại cũng như không nhằm mục đích tước đoạt mạng sống của bị hại. Ngoài ra, căn cứ công văn số 18/TTPY.GT-23 ngày 23/3/2023 của Trung tâm Pháp y Thành phố P đã giải thích: Tất cả các thương tích đối với Trương Minh T, Trương Minh T1 và Nguyễn Thọ Minh C1 không gây nguy hiểm đến tính mạng nên không có cơ sở xử lý về tội “Giết người”.

- Và ngày 26/7/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q12 đã ra Quyết định tách vụ án số 36/QĐ-CQCSĐT để tiếp tục xác minh các đối tượng còn lại chưa xác định đề nghị xử lý sau. Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung Cáo trạng số 185/CT- VKSQ12 ngày 23/8/2023.

* Ngày 17/01/2025, Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm và tuyên án theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2025/HSST ngày 17/01/2025, quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo: **Trần Ngọc H** 07 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 17/01/2025 Tòa án xét xử sơ thẩm, đến ngày 21/01/2025 bị hại Trương Minh T1 và bị hại Trương Minh T có đơn kháng cáo, yêu cầu truy tố Trần Ngọc H về tội “Giết người” và truy tố thêm các đồng phạm tích cực, trực tiếp tham gia có hành vi sử dụng vũ khí trái phép, gây rối trật tự công cộng, hủy hoại tài sản.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

* Bị cáo Trần Ngọc H khai nhận hành vi như nội dung bản án sơ thẩm thể hiện, đồng thời xin Hội đồng xét xử xem xét giữ nguyên bản án sơ thẩm để bị cáo sớm đi chấp hành án và trở về làm lại cuộc đời.

* Các bị hại Trương Minh T1 và Trương Minh T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đồng thời trình bày tại thời điểm Trần Ngọc H cầm súng tấn công các bị hại thì còn có Nguyễn Công D2, Đặng Vũ Thanh D1, Nguyễn Trung Q và nhiều thanh niên khác cùng tham gia và sự việc này cũng được cháu Trương Khánh L nhìn thấy.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận định Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Trần Ngọc H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận định như sau:

- Các bị hại đề nghị truy tố bị cáo Trần Ngọc H về tội “Giết người” thì căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ là Bản kết luận giám định số 900/KLGD-TT ngày 22/6/2020, Kết luận giám định số 3360/KL-KTHS ngày 12/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Công văn số 18/TTPY.GT-23 ngày 23/3/2023 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh; đối chiếu với các lời khai của người bị hại, của bị cáo Trần Ngọc H thì có cơ sở xác định hành vi của Trần Ngọc H đủ yếu tố cấu thành tội phạm “Cố ý gây thương tích”, không đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người”.

- Về kháng cáo đề nghị xem xét xử lý thêm các đồng phạm trực tiếp tham gia sử dụng vũ khí trái phép, gây rối trật tự công cộng: căn cứ vào bộ ảnh hiện trường, vật chứng thu giữ cùng các lời khai của Nguyễn Công D2, Nguyễn Trung Q tại biên bản lấy lời khai, biên bản đối chất vào ngày 13/7/2023, lời khai ban đầu của H tại biên bản hỏi cung, biên bản đối chất vào ngày

11/11/2020; căn cứ vào bản ảnh, bị hại Trương Minh T1 nhận ra đối tượng Q là người cầm hung khí (cây chĩa) thể hiện lời khai của H là phù hợp các đối tượng nêu trên về việc biết H rủ đi đánh nhau, mặc dù lời khai sau H cho rằng không nói rõ với B, D2, Q, C, H2, D1 là đi đánh nhau, nhưng về bản chất sự việc là các đối tượng có biết việc H chuẩn bị hung khí, nhìn thấy nhiều người cùng cầm hung khí, nhận thức rõ sẽ đánh nhau nhưng vẫn đi theo để giúp sức, riêng đối tượng Q khi đánh nhau Q có mặt tại hiện trường, việc Q khai nghe tiếng súng nổ thì bỏ đi là không có cơ sở. Do vậy, cấp sơ thẩm cho rằng các đối tượng B, D2, D1, Q và các đối tượng C, H2 (chưa rõ lai lịch) có đi cùng H nhưng không biết để đánh nhau, không đến địa điểm nơi xảy ra vụ án và bỏ chạy khi H dùng súng bắn, không có camera ghi lại hình ảnh nên chưa đủ căn cứ xử lý đối tượng D2 và Q là không phù hợp với khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự, bởi lẽ căn cứ khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự không bắt buộc người phạm tội phải hoàn thành hành vi khách quan gây thương tích và không cần phải có hậu quả xảy ra, chỉ cần có hành vi chuẩn bị công cụ, phương tiện hoặc tham gia nhóm tội phạm là đã đủ mặt khách quan để xử lý hình sự.

- Ngoài ra, tại hiện trường vụ án có thu giữ được 04 mảnh kim loại nhưng qua giám định không đủ cơ sở kết luận 04 mảnh kim loại không rõ hình dạng có phải là đầu đạn hay không, có phải của khẩu súng dài gửi giám định bắn ra hay không và 03 vỏ đạn, 03 viên đạn bằng kim loại có ký hiệu “OZK- 9mm P.A” gửi đi giám định không phải do khẩu súng dài gửi giám định bắn ra; bản ảnh hiện trường có ghi nhận trên cửa xếp nhà T có nhiều vết đạn bắn và các vết chém, nên có cơ sở xác định có đối tượng khác sử dụng súng, hung khí khác cùng thực hiện hành vi giúp sức, có việc đồng phạm với H. Mặc dù, H khai không biết rõ ai là người sử dụng cũng như người bị hại không xác định được đối tượng, nhưng bị hại có cung cấp USB chứa thông tin hình ảnh của H và các đồng phạm khác tấn công bị hại, tuy nhiên quá trình điều tra lại (sau khi Tòa phúc thẩm xét xử, hủy án để điều tra lại) thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 đến nay không thực hiện để làm rõ, không tiến hành giám định nguồn gốc, nội dung của file clip và hình ảnh, dẫn đến không xác định được đối tượng khác là đồng phạm giúp sức cho H và phải khởi tố thêm bị can, mà lại có Quyết định số 32/QĐ-CQCSĐT, ngày 26/7/2023 tách vụ án hình sự để tiếp tục điều tra làm rõ hành vi của các đối tượng còn lại (chưa xác định) xử lý sau. Như vậy việc tách vụ án hình sự này là không phù hợp với quy định tại Điều 170 Bộ luật tố tụng hình sự, là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm.

- Từ đó, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự: chấp nhận một phần kháng cáo của các bị hại Trương Minh T1 và Trương Minh T, đề nghị hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm số 27/2025/HS-ST ngày 17/01/2025 của Tòa án nhân dân Quận 12 để điều tra lại theo thủ tục chung.

- Bị cáo không bào chữa, không tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 17/01/2025, Tòa án nhân dân quận 12 đã xét xử bị cáo Trần Ngọc H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 với mức án 07 năm 06 tháng tù.

[2] Sau khi Tòa án xét xử sơ thẩm, đến ngày 21/01/2025, bị hại Trương Minh T và bị hại Trương Minh T1 có đơn kháng cáo. Xét thấy, đơn kháng cáo làm trong thời hạn luật định nên hợp lệ để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[3] Trong vụ án này, Tòa án cấp phúc thẩm ngoài việc xem xét nội dung kháng cáo của bị hại, xét thấy cần thiết xem xét về các phần khác không bị kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại Điều 345 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[3.1] Theo lời khai nhận của bị cáo Trần Ngọc H, các đối tượng Nguyễn Công D2, Nguyễn Trung Q, các bị hại Trương Minh T, Trương Minh T1, người làm chứng Trương Khánh L, theo các biên bản nhận dạng và theo kết luận điều tra, cáo trạng đã thể hiện như sau:

[3.1.1] Theo Bản tự khai (bút lục 268-270), các Biên bản hỏi cung (bút lục 129-134), Biên bản ghi lời khai (bút lục 143-144), Biên bản đối chất giữa H và Nguyễn Công D2 (bút lục 141-142) thì bị cáo Trần Ngọc H đã trình bày: “... *tại quán sinh tố, tôi nói với B, Q, C5, H2, D2, D1 đi đến nhà T để đánh nhau thì tất cả đồng ý tham gia đi đánh nhau cùng. Tôi có nói hung khí gồm 01 con dao tự chế, và 02 cây chĩa để dưới gầm xe sinh tố để B, Q, C5, H2, D2, D1 lấy. Tôi thấy D2 cầm lấy 01 cây chĩa, Q cầm 01 cây chĩa, C cầm 01 con dao tự chế... Đến khoảng 18 giờ 30 phút, tôi đứng dậy nói anh em đi đánh nhau thì D2, Q, C cầm theo hung khí cùng B, H2, D1 đi cùng tôi cầm theo súng tự chế đến nhà T đánh nhau ...*”. Theo các biên bản nhận dạng ngày 11/11/2020 và ngày 21/01/2021 (bút lục 207-216 và bút lục 325), bị cáo Trần Ngọc H đã nhận dạng được các đối tượng: Nguyễn Công D2 có cầm theo cây chĩa, Nguyễn Trung Q và Đặng Vũ Thanh D1 cùng tham gia vụ cố ý gây thương tích ngày 03/5/2020.

[3.1.2] Đối tượng Nguyễn Công D2 khai nhận tại Bản tự khai (bút lục 135-136), Biên bản ghi lời khai (bút lục 667-668): “...*Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày thì tôi thấy C cầm dao tự chế, nhóm 7 người không biết tên cầm theo dao, chĩa cùng H, H2, Q đi từ trong hẻm bên hông quán đi ra. Tôi thấy nhóm đối tượng cầm dao, chĩa nên tôi lên xe do Q điều khiển. Tôi biết nhóm của H, H2, C chuẩn bị hung khí đi đánh nhau nhưng tôi vẫn đi theo tham gia đánh nhau cùng. Khi đến chung cư Đ thì tôi đứng phía ngoài đầu đường cùng Q, còn H, C,*

H2 và khoảng 7 người cầm theo dao tự chế đi đến trước nhà ở sau lưng chung cư Đ, cách vị trí tôi đứng khoảng 30m... ”.

[3.1.3] Đối tượng Nguyễn Trung Q khai nhận tại Bản tự khai, Biên bản ghi lời khai ngày 03/5/2024 (bút lục 669-670): “...Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày tôi điều khiển xe mô tô từ nhà đến quán nước, khi đến nơi tôi gặp Nguyễn Công D2, ...Lúc sau tôi thấy H cùng khoảng 20 người từ trong hẻm gần quán nước kéo nhau đi trên đường T6, thấy vậy D2 điều khiển xe mô tô chở tôi chạy theo phía sau, khi tôi và D2 chạy ngang qua chung cư Đ ... ”.

[3.1.4] Theo biên bản ghi lời khai (bút lục 165-166), bị hại Trương Minh T trình bày: “...khoảng 18 giờ 35 phút ngày 18/5/2020, tôi (T) ngồi trước cửa nhà số D, Tổ E, khu phố B, phường T, Quận A, Nguyễn Thọ Minh C1 (chủ của tôi) đứng trước cửa nhà cách tôi khoảng 02 m, trong nhà có mẹ tôi tên Phạm Thị T4 và em trai Trương Minh T1. Lúc này, tôi nhìn thấy có khoảng 30 đối tượng đi xe máy đeo khẩu trang cầm theo súng tự chế bắn về phía tôi thì tôi bỏ chạy vào nhà, kéo C1 vào trong nhà. Tôi và T1 kéo cửa xếp lại, khóa trong. Tôi nghe thấy có có 03 tiếng súng nổ bắn vào cửa xếp, lúc này tôi và T1 đang đứng giữ cửa xếp nên bị đạn bắn vào hông và tay trái, T1 bị đạn bắn vào hai chân. Sau đó các đối tượng dùng dao tự chế chém vào cánh cửa xếp phá cửa nhưng tôi và T1 ở phía trong khóa và kéo lại nên các đối tượng không phá được cửa và bỏ đi ra hướng đường T6...”

Theo biên bản ghi lời khai (bút lục 199-200), bị hại Trương Minh T trình bày: “...tôi nhận dạng được tên nón đen, áo trắng, quần jeans dài là Q nhỏ do tôi được con gái tôi (L) đưa hình ảnh Facebook và tên sử dụng là Q nhỏ”.

[3.1.5] Theo bản tường trình (bút lục 298), bị hại Trương Minh T1 trình bày: “...ngày 03/5/2020 tôi đang ở trong phòng trọ cùng với gia đình thì có tiếng nổ lớn ở bên ngoài nhiều lần nên tôi mở cửa ra ngoài xem thì thấy một nhóm thanh niên không rõ lai lịch trên 20 người có cầm theo mã tấu, ống tuýp và súng đứng trước nhà trọ của tôi và anh trai tôi Trương Minh T...Tôi liền kéo anh T vào nhà rồi đóng cửa lại, nhóm đối tượng hung hăng cầm mã tấu chém liên tục vào cửa nhà, một thanh niên không rõ lai lịch trong nhóm cầm súng chĩa qua khe cửa phía dưới bắn vào trong nhà trúng vào chân phải của tôi, khiến tôi bị thương tích chảy máu ra nhiều. Sau đó nhóm đối tượng lên xe nổ máy đi đâu không rõ...”

[3.1.6] Theo Biên bản ghi lời khai (bút lục 167-168), người làm chứng Trương Khánh L trình bày: “...vào khoảng 19 giờ ngày 03/5/2020, tôi đang ở nhà đi chơi tại địa chỉ thuộc Tổ C, khu phố H, phường T, Quận A. Lúc này, bất ngờ tôi nghe thấy có tiếng la, tiếng súng nổ, tôi hoảng sợ trốn vào trong nhà nhìn ra thì thấy có khoảng 07 thanh niên dùng súng tự chế, dao tự chế, mã tấu xông vào chém, bắn nhà của Trương Minh T (chủ tôi). Lúc này tôi nhìn qua bên kia đường nhìn thấy 04 thanh niên điều khiển 02 xe mô tô, tên thanh niên điều khiển xe hiệu Raider (không rõ biển số) lấy 01 cây súng tự chế và lên đạn

nhưng không bắn. Tôi sợ quá nên ngồi xuống thì nghe tiếng xe máy nổ, nhóm thanh niên bỏ đi... Khi núp trong nhà nhìn qua cửa nhà chủ T thấy có 02 tên thanh niên cầm 02 cây súng tự chế dài khoảng 80cm bắn 02 phát súng vào cửa nhà chủ T, sau đó có thêm 02 tên thanh niên dùng dao tự chế chém liên tiếp vào cửa nhà chủ T... ”.

[3.1.4] Theo Kết luận điều tra số 204/KLĐT-CQCSĐT ngày 27/7/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q12 và theo Cáo trạng số: 185/CT-VKSQ12 ngày 23/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 đã nêu:

- Do có mâu thuẫn trước đó giữa Trần Ngọc H và Trương Minh T, nên vào lúc 18 giờ 30 phút ngày 03/5/2020, H gọi điện thoại cho Nguyễn Ngọc B, Nguyễn Công D2, Đặng Vũ Thanh D1, Nguyễn Trung Q và 02 đối tượng tên C5, H2 (chưa xác định được lai lịch) hẹn đến quán sinh tố của H tại địa chỉ số C đường T6, Khu phố C, phường T, Quận A để cùng H đi gặp T giải quyết mâu thuẫn. Lúc này, H nhìn thấy có thêm khoảng 10 đến 20 nam thanh niên (không xác định) đi cùng nhóm bạn do H rủ đến. Trước khi đi, H chuẩn bị hung khí gồm: 01 súng tự chế (dạng súng săn) cùng 02 viên đạn, dao tự chế và cây chĩa, H nói với cả nhóm là hung khí bỏ sẵn trong tủ của xe bán sinh tố, đến lấy rồi đi, bản thân H lấy 01 khẩu súng tự chế dài 82cm và 02 viên đạn. H nhìn thấy C5 lấy 01 dao tự chế, D2 lấy 01 cây chĩa, Q lấy 01 cây chĩa, còn lại ai lấy loại hung khí gì thì H không nhớ. Sau đó, H gọi cả nhóm cùng đi và được 01 nam thanh niên (chưa xác định) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Raider (không rõ biển số) chở đi trước, sau đó H dẫn cả nhóm đến sau chung cư Đ, phường T, Quận A.

- Tại chung cư Đ, H nhìn thấy Trương Minh T, Trương Minh T1 ngồi trước nhà, Nguyễn Thọ Minh C1 đứng cách T khoảng 12m và Đào Ngọc H3 đứng cách vị trí của T khoảng 05m, T cầm 01 con dao tự chế, T1 cầm một khẩu súng tự chế kéo C1 vào phía trong nhà và T cùng T1 kéo cánh cửa xếp lại khóa phía trong, H3 bỏ chạy vào trong bếp. H nhìn thấy T1 cầm súng tự chế bắn một phát về phía H nhưng không trúng nên H cùng đồng bọn tiến đến nhà T, H dùng 02 tay cầm súng tự chế hướng vào nhà T bắn 02 phát gây thương tích cho T, T1 và C1. Nhóm của H dùng dao tự chế và cây chĩa chém vào cánh cửa xếp để phá cửa nhưng do T1 và T đứng phía trong chốt khóa và kéo hai cánh cửa lại nên không phá được, sau đó nhóm của H nhanh chóng bỏ đi. Riêng Nguyễn Ngọc B khi đi cùng nhóm H đến sau chung cư Đ do nhìn thấy sự việc đánh nhau và tiếng súng nổ nên hoảng sợ bỏ về nhà tại địa chỉ 29 ấp E, xã X, huyện H. Sau đó, Trần Ngọc H cùng đồng bọn đem hung khí vứt tại vỉa hè đối diện nhà số B đường T, Tổ B, khu phố E, phường T, Quận A rồi bỏ trốn.

[3.2] Như vậy, qua việc lấy lời khai của bị cáo, của các bị hại, người làm chứng và các đối tượng liên quan, biên bản nhận dạng và theo nội dung kết luận điều tra, nội dung bản cáo trạng như đã nêu ở trên thì các đối tượng Nguyễn Ngọc B, Nguyễn Công D2, Đặng Vũ Thanh D1, Nguyễn Trung Q, C5, H2

(chưa xác định được lai lịch) và khoảng 10 đến 20 nam thanh niên (chưa xác định) đi cùng nhóm bạn do H rủ đến để giải quyết mâu thuẫn có dấu hiệu đồng phạm với Trần Ngọc H về tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng cấp sơ thẩm không xem xét xử lý các đối tượng là thiếu sót, có dấu hiệu bỏ lọt người phạm tội. Điều này cũng đã được Bản án hình sự phúc thẩm số 481/2022/HS-PT ngày 22-11-2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận định.

[4] Ngoài ra, riêng đối với hành vi chuẩn bị hung khí nguy hiểm tham gia nhóm để đi đánh nhau của các đối tượng được H, bạn H rủ đến cũng đã có dấu hiệu phạm tội theo khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015. Nhưng cấp sơ thẩm cho rằng các đối tượng B, D2, D1, Q và các đối tượng C5, H2 (chưa rõ lai lịch) có đi cùng H nhưng không biết để đánh nhau, không đến địa điểm nơi xảy ra vụ án và bỏ chạy khi nghe tiếng súng nổ, không có camera ghi lại hình ảnh nên chưa đủ căn cứ xử lý đối tượng D2 và Q là không phù hợp, bởi lẽ căn cứ khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì không bắt buộc người phạm tội phải hoàn thành hành vi khách quan gây thương tích và không cần phải có hậu quả xảy ra, chỉ cần có hành vi chuẩn bị công cụ, phương tiện hoặc tham gia nhóm tội phạm là đã đủ mặt khách quan để xử lý hình sự. Điều này đã được Bản án hình sự phúc thẩm số 481/2022/HS-PT ngày 22-11-2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận định. Do đó khi điều tra bổ sung cần làm rõ để xác định các đối tượng đồng phạm với Trần Ngọc H về tội “Cố ý gây thương tích” hay phạm tội theo khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Riêng đối với hành vi của các đối tượng (chưa xác định được lai lịch), ngày 26/7/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q12 đã ban hành Quyết định tách vụ án hình sự số 32/QĐ-CQCSĐT, quyết định tách hành vi “Cố ý gây thương tích” xảy ra ngày 03/5/2020 tại phường T, Quận A để tiếp tục điều tra làm rõ hành vi của các đối tượng còn lại (chưa xác định) đề nghị xử lý sau. Tuy vậy, việc tách này phải đảm bảo đúng với quy định tại khoản 2 Điều 170 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[6] Theo đoạn clip có âm thanh có trong USB được lưu tại hồ sơ vụ án có thời lượng khoảng 14 giây, thể hiện diễn biến sự việc một nhóm khoảng gần 10 người đi xe máy và đi bộ đến trước một khu chung cư, trên tay cầm theo những vật dụng giống súng tự chế, cây chĩa và dao tự chế. Tiếp đó, nhóm đối tượng này có hành động cầm vật dụng muốn tấn công phía căn nhà ở tầng trệt chung cư, và đoạn clip thể hiện có đối tượng cầm vật giống súng tự chế, bắn vào trong căn nhà, nghe phát ra âm thanh giống tiếng nổ và tiếng la hét của các đối tượng. Nhưng cấp sơ thẩm không điều tra làm rõ về đoạn clip có âm thanh lưu trong USB được lưu trong hồ sơ vụ án này là điều tra không đầy đủ, mặc dù điều này đã được Bản án hình sự phúc thẩm số 481/2022/HS-PT ngày 22-11-2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận định.

[7] Tại phiên tòa, các bị hại Trương Minh T1 và Trương Minh T khai rằng: tại thời điểm Trần Ngọc H cầm súng tấn công thì còn có Nguyễn Công D2,

Đặng Vũ Thanh D1, Nguyễn Trung Q và nhiều thanh niên khác cùng tham gia và sự việc này cũng được cháu Trương Khánh L nhìn thấy. Vậy, khi điều tra bổ sung cần lấy lời khai của ông T1, ông T, cháu L và tiến hành nhận dạng để xác định các đối tượng tham gia, xác định đồng phạm theo quy định.

[8] Với phân tích trên, xét thấy cấp sơ thẩm đã điều tra không đầy đủ, có dấu hiệu bỏ lọt người phạm tội nên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh chấp nhận một phần kháng cáo của các bị hại và hủy Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2025/HSST ngày 17/01/2025 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra lại theo thủ tục chung.

[9] Quá trình chuẩn bị xét xử sơ thẩm, Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đã nhiều lần trả hồ sơ điều tra bổ sung để yêu cầu điều tra làm rõ hành vi của các đối tượng đã thực hiện hành vi cùng với bị cáo Trần Ngọc H và xử lý theo quy định, nhưng vẫn không được giải quyết, nên việc Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại như nêu ở trên thì không có lỗi của Tòa án cấp sơ thẩm.

[10] Lập luận trên đây cũng là căn cứ để Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa phúc thẩm.

[11] Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo, các bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 345; điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm a, b khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021;

Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2025/HSST ngày 17/01/2025 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Giao toàn bộ hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh để chuyển giao ngay cho Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh điều tra lại theo thủ tục chung.

2. Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án;

Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo, các bị hại không phải nộp.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận 12; (1)
- P. PC 53- CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Bị hại; (2)
- THA Quận 12; (2)
- TAND Quận 12; (2)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (20) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Ngọc Thắng